

Số: 17/2023/NQ-HĐND

Bình Định, ngày 14 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành chính sách hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo
trên địa bàn tỉnh Bình Định đến năm 2025**



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của
Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 01/2022/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ
trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận
nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm
nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Xét Tờ trình số 113/TTr-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc quy định chính sách hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận
nghèo trên địa bàn tỉnh Bình Định đến năm 2025; Báo cáo thẩm tra số 29/BC-
VHXH ngày 05 tháng 7 năm 2023 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân
tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ nhà
ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Bình Định đến năm 2025, cụ thể
như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định chính sách hỗ trợ xây dựng mới, sửa chữa nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Bình Định đến năm 2025.

2. Đối tượng áp dụng

Hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều được quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025, có trong Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo của Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý hàng năm và là hộ độc lập có thời gian tách hộ đến khi Nghị quyết này có hiệu lực thì hành tối thiểu 03 năm, đang cư trú trên địa bàn tỉnh Bình Định.

3. Nguyên tắc hỗ trợ

a) Các đối tượng được quy định tại khoản 2 Điều này, đồng thời thuộc đối tượng áp dụng của chính sách khác thì chỉ được hỗ trợ một lần với mức hỗ trợ cao nhất.

b) Hỗ trợ trực tiếp đến từng hộ gia đình, đảm bảo dân chủ, công khai, công bằng, đúng đối tượng, đủ điều kiện theo quy định.

4. Mức hỗ trợ nhà ở

a) Hỗ trợ xây dựng mới nhà ở: 50 triệu đồng/hộ gia đình.

b) Hỗ trợ sửa chữa nhà ở: 25 triệu đồng/hộ gia đình.

c) Hộ nghèo đã nhận được hỗ trợ xây dựng mới nhà ở từ Chương trình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 tại Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định, được hỗ trợ thêm cho ngang bằng với mức hỗ trợ quy định tại điểm a khoản này.

5. Nguồn kinh phí thực hiện

a) Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

b) Nguồn tăng thu và tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2022 chuyển sang năm 2023 theo quy định Luật Ngân sách nhà nước năm 2015.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

lgk *ukas*

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định khóa XIII Kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày 24 tháng 7 năm 2023./.

lgk uhas

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ (b/cáo);
- VPQH, VPCP, Bộ TC, Bộ XD, Bộ LĐ-TB&XH;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TT Tỉnh ủy (b/cáo);
- TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh, Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành liên quan;
- VP: Tỉnh ủy, ĐĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TT Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, hồ sơ kỳ họp. *th*

CHỦ TỊCH



Hồ Quốc Dũng

